

**BÁO CÁO DỰ PHÓNG TÁI CƠ CẤU ETF Q1/2022**
**22/02/2022**
**Quỹ Van Eck Market Vector Vietnam ETF**

Ngày chốt số liệu 28/02/2022 ; Ngày công bố 11/03/2022

Ngày hoàn thành tái cơ cấu danh mục 18/03/2022

**Thêm:** FTS, HUT, SZC, DXG đáp ứng tiêu chuẩn của Quỹ Van Eck Market Vector Vietnam ETF.

**Loại:** Không loại cổ phiếu nào.

**Danh mục và tỷ lệ dự báo**

Mã	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi %	Giá trị mua/bán (trđ)	Khối lượng mua/bán (CP)
VHM VN	7.97%	8.18%	-0.21%	(26,992)	(337,398)
MSN VN	7.49%	7.69%	-0.20%	(25,369)	(158,261)
VIC VN	6.37%	6.54%	-0.17%	(21,574)	(258,068)
VNM VN	6.17%	6.34%	-0.16%	(20,914)	(258,198)
HPG VN	5.76%	5.91%	-0.15%	(19,494)	(417,880)
NVL VN	5.01%	5.14%	-0.13%	(16,963)	(216,095)
9910 TT	4.50%	4.62%	-0.12%	(15,233)	(83,011)
1476 TT	4.26%	4.37%	-0.11%	(14,413)	(29,905)
THD VN	3.21%	3.29%	-0.09%	(10,869)	(61,474)
SSI VN	3.03%	3.11%	-0.08%	(10,277)	(223,406)
VCB VN	2.74%	2.81%	-0.07%	(9,274)	(106,111)
VND VN	2.63%	2.70%	-0.07%	(8,910)	(118,642)
DIG VN	2.31%	2.37%	-0.06%	(7,809)	(82,197)
7730 JP	2.26%	2.32%	-0.06%	(7,651)	(24,367)
9938 TT	1.99%	2.04%	-0.05%	(6,747)	(17,090)
PDR VN	1.98%	2.04%	-0.05%	(6,718)	(73,659)
VRE VN	1.71%	1.76%	-0.05%	(5,791)	(2,019,621)
VCI VN	1.52%	1.56%	-0.04%	(5,133)	(82,131)
GEX VN	1.40%	1.44%	-0.04%	(4,745)	(117,734)
097520 KS	1.25%	1.29%	-0.03%	(4,245)	(5,039)
KBC VN	1.21%	1.25%	-0.03%	(4,110)	(70,264)
DGC VN	1.20%	1.23%	-0.03%	(4,068)	(26,851)
SAB VN	1.20%	1.23%	-0.03%	(4,065)	(23,966)
IDC VN	1.19%	1.23%	-0.03%	(4,043)	(54,933)
VJC VN	1.13%	1.16%	-0.03%	(3,841)	(26,311)
090460 KS	0.98%	1.01%	-0.03%	(3,322)	(8,945)
POW VN	0.95%	0.98%	-0.03%	(3,221)	(175,031)



We Create **Fortune**

Mã	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi %	Giá trị mua/bán (trđ)	Khối lượng mua/bán (CP)
178320 KS	0.94%	0.96%	-0.03%	(3,174)	(4,848)
STB VN	0.90%	0.92%	-0.02%	(3,041)	(91,584)
KDC VN	0.87%	0.89%	-0.02%	(2,932)	(53,598)
FTS VN	0.84%	0.00%	0.84%	106,928	1,862,865
049070 KS	0.81%	0.83%	-0.02%	(2,746)	(4,373)
060720 KS	0.81%	0.83%	-0.02%	(2,740)	(6,640)
105630 KS	0.81%	0.83%	-0.02%	(2,730)	(6,282)
HSG VN	0.80%	0.82%	-0.02%	(2,711)	(73,766)
VHC VN	0.76%	0.78%	-0.02%	(2,584)	(33,996)
ITA VN	0.76%	0.78%	-0.02%	(2,578)	(150,780)
SBT VN	0.75%	0.77%	-0.02%	(2,546)	(110,702)
TCH VN	0.73%	0.75%	-0.02%	(2,489)	(109,874)
DPM VN	0.71%	0.73%	-0.02%	(2,416)	(49,722)
KDH VN	0.69%	0.71%	-0.02%	(2,344)	(43,248)
DXG VN	0.69%	0.00%	0.69%	87,027	2,203,220
VPI VN	0.68%	0.70%	-0.02%	(2,311)	(36,173)
HUT VN	0.66%	0.00%	0.66%	83,376	3,348,446
PVS VN	0.64%	0.66%	-0.02%	(2,183)	(75,018)
SHS VN	0.64%	0.66%	-0.02%	(2,178)	(49,837)
192650 KS	0.64%	0.66%	-0.02%	(2,161)	(10,262)
BVH VN	0.61%	0.63%	-0.02%	(2,063)	(36,063)
SZC VN	0.57%	0.00%	0.57%	72,732	930,083
HNG VN	0.57%	0.59%	-0.02%	(1,937)	(198,847)
APH VN	0.52%	0.53%	-0.01%	(1,746)	(61,064)
JAK MK	0.46%	0.47%	-0.01%	(1,541)	(648,648)
025320 KS	0.38%	0.39%	-0.01%	(1,273)	(25,469)
179900 KS	0.34%	0.35%	-0.01%	(1,159)	(4,484)

We Create **Fortune**

## Quỹ DB x-trackers FTSE Vietnam ETF

Ngày chốt số liệu 25/02/2022 ; Ngày công bố 04/03/2022

Ngày hoàn thành tái cơ cấu danh mục 18/03/2022

**Thêm:** VND, NLG đáp ứng các tiêu chí đặt ra của quỹ DB x-trackers FTSE Vietnam ETF

**Loại:** APH vì giá trị vốn hóa thị trường thấp hơn 0.5% giá trị vốn hóa thị trường của FTSE Vietnam Index

### Danh mục và tỷ lệ dự báo:

Mã	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi %	Giá trị mua/bán (trđ)	Khối lượng mua/bán (CP)
VHM	11.49%	12.64%	-1.15%	(100,820)	(1,260,244)
HPG	11.23%	12.35%	-1.13%	(98,508)	(2,111,630)
VIC	10.84%	11.93%	-1.09%	(95,094)	(1,137,489)
MSN	9.31%	10.24%	-0.93%	(81,639)	(509,287)
VND	6.57%	0.00%	6.57%	575,433	7,662,218
VNM	6.43%	7.08%	-0.64%	(56,440)	(696,793)
NVL	5.66%	6.23%	-0.57%	(49,640)	(632,355)
VRE	4.17%	4.59%	-0.42%	(36,580)	(1,072,741)
VCB	3.58%	3.94%	-0.36%	(31,442)	(359,749)
SSI	3.58%	3.93%	-0.36%	(31,371)	(681,968)
NLG	3.06%	0.00%	3.06%	267,527	4,837,738
VJC	2.61%	2.87%	-0.26%	(22,856)	(156,545)
PDR	2.39%	2.63%	-0.24%	(20,958)	(229,801)
DIG	2.22%	2.44%	-0.22%	(19,456)	(204,802)
STB	2.06%	2.27%	-0.21%	(18,090)	(544,894)
GEX	1.85%	2.03%	-0.19%	(16,200)	(401,984)
KDH	1.80%	1.98%	-0.18%	(15,780)	(291,136)
KBC	1.65%	1.81%	-0.17%	(14,461)	(247,190)
VCI	1.54%	1.69%	-0.15%	(13,476)	(215,612)
DGC	1.39%	1.53%	-0.14%	(12,236)	(80,766)
PLX	1.28%	1.41%	-0.13%	(11,212)	(187,173)
DXG	1.27%	1.39%	-0.13%	(11,115)	(281,380)
POW	0.95%	1.04%	-0.10%	(8,327)	(452,562)
HSG	0.88%	0.97%	-0.09%	(7,697)	(209,454)
TCH	0.81%	0.90%	-0.08%	(7,145)	(315,461)
SBT	0.73%	0.80%	-0.07%	(6,375)	(277,178)
PVD	0.67%	0.74%	-0.07%	(5,873)	(188,222)
APH	0.00%	0.57%	-0.57%	(50,171)	(1,754,226)

We Create **Fortune**

## Tổng hợp khối lượng mua/bán của 02 quỹ ETF

	KL V.N.M mua/ bán (CP)	KL FTSE mua/bán (CP)	Tổng khối lượng mua/bán (CP)
APH		(1,754,226)	(1,754,226)
BVH	(36,063)		(36,063)
DGC	(26,851)	(80,766)	(107,617)
DIG	(82,197)	(204,802)	(286,999)
DPM	(49,722)		(49,722)
DXG	2,203,220	(281,380)	1,921,840
FTS	1,862,865		1,862,865
GEX	(117,734)	(401,984)	(519,718)
HNG			-
HPG	(417,880)	(2,111,630)	(2,529,510)
HSG	(73,766)	(209,454)	(283,220)
HUT	3,348,446		3,348,446
IDC	(54,933)		(54,933)
ITA	(150,780)		(150,780)
KBC	(70,264)	(247,190)	(317,454)
KDC	(53,598)		(53,598)
KDH	(43,248)	(291,136)	(334,384)
MSN	(158,261)	(509,287)	(667,548)
NLG		4,837,738	4,837,738
NVL	(216,095)	(632,355)	(848,450)
PDR	(73,659)	(229,801)	(303,460)
PLX		(187,173)	(187,173)
POW	(175,031)	(452,562)	(627,593)
PVD		(188,222)	(188,222)
PVS	(75,018)		(75,018)
SAB	(23,966)		(23,966)
SBT	(110,702)	(277,178)	(387,880)
SHS	(49,837)		(49,837)
SSI	(223,406)	(681,968)	(905,374)
STB	(91,584)	(544,894)	(636,478)
SZC	930,083		930,083
TCH	(109,874)	(315,461)	(425,335)
THD	(61,474)		(61,474)
VCB	(106,111)	(359,749)	(465,860)



We Create **Fortune**

	KL V.N.M mua/ bán (CP)	KL FTSE mua/bán (CP)	Tổng khối lượng mua/bán (CP)
VCI	(82,131)	(215,612)	(297,743)
VHC	(33,996)		(33,996)
VHM	(337,398)	(1,260,244)	(1,597,642)
VIC	(258,068)	(1,137,489)	(1,395,557)
VJC	(26,311)	(156,545)	(182,856)
VND	(118,642)	7,662,218	7,543,576
VNM	(258,198)	(696,793)	(954,991)
VPI	(36,173)		(36,173)
VRE	(2,019,621)	(1,072,741)	(3,092,362)



We Create **Fortune**

## CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

<b>Nguyễn Thế Minh</b> Giám đốc Nghiên cứu Phân tích +84 28 3622 6868 ext 3826 minh.nguyen@yuantan.com.vn	<b>Lý Thị Hiền</b> Trưởng phòng NC-PT +84 28 3622 6868 ext 3908 hien.ly@yuantan.com.vn	<b>Quách Đức Khánh</b> Phó phòng NC-PT +84 28 3622 6868 ext 3833 khanh.quach@yuantan.com.vn
<b>Khổng Hữu Hiệp</b> Chuyên viên phân tích cao cấp +84 28 3622 6868 ext 3912 hiep.khong@yuantan.com.vn	<b>Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng</b> Chuyên viên phân tích cao cấp +84 28 3622 6868 ext 3832 hong.nguyen@yuantan.com.vn	<b>Phạm Tấn Phát</b> Chuyên viên phân tích cao cấp +84 28 3622 6868 ext 3880 phat.pham@yuantan.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

<b>Phạm Đắc Thành</b> Giám đốc Khu vực Miền Bắc +84 28 3622 6868 ext 3416 thanh.pham@yuantan.com.vn	<b>Nguyễn Mạnh Hoạt</b> Giám đốc Kinh doanh Digital +84 28 3622 6868 ext 3847 hoat.nguyen@yuantan.com.vn	<b>Lương Kỳ Ty</b> Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn +84 28 3622 6868 ext 3653 ty.luong@yuantan.com.vn
<b>Bùi Quốc Phong</b> Giám đốc chi nhánh Đồng Nai +84 28 3622 6868 ext 3701 phong.bui@yuantan.com.vn	<b>Võ Thị Thu Thủy</b> Giám đốc chi nhánh Bình Dương +84 28 3622 6868 ext 3505 thuy.vo@yuantan.com.vn	<b>Nguyễn Việt Quang</b> Giám đốc chi nhánh Hà Nội +84 28 3622 6868 ext 3404 quang.nguyen@yuantan.com.vn
<b>Võ Đình Tuấn</b> Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng +84 28 3622 6868 ext 3301 tuan.vo@yuantan.com.vn	<b>Đinh Thị Thu Cúc</b> Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu +84 28 3622 6868 ext 3203 cuc.dinh@yuantan.com.vn	

---

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

**Note:** Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12-month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written